TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 01/2025/QĐST-VDS	*TL, ngày 07 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lý

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-VDS ngày 07/10/2024 về việc " Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01 /2025/QĐST-VDS ngày 26/02/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:* Bà Đào Thị H, sinh năm 1947 *"Vắng mặt"*
Địa chỉ: Đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

* *Người bị yêu cầu:* Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1970
Nơi cư trú cuối cùng: Đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Trần Văn Ngh, sinh năm 1971 *"Vắng mặt"*

- Anh Trần Trọng Ngm, sinh năm 1973 *"Có mặt"*

Cùng địa chỉ: Đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Trần Thị Tr, sinh năm 1976 *"Vắng mặt"*
Địa chỉ: Thôn DP, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và văn bản ghi ý kiến của mình, người yêu cầu bà Đào Thị H trình bầy:

Bà Đào Thị H và ông Trần Văn H1, sinh năm 1937 là vợ chồng. Ông H1 chết ngày 17/11/2021. Vợ chồng bà H có 4 con chung là: Trần Văn Ngh, sinh năm 1971;

Trần Trọng Ngm, sinh năm 1973; Trần Thị Ng, sinh năm 1970; Trần Thị Tr, sinh năm 1976. Con gái bà H là Trần Thị Ng từ khi sinh ra đến khi trưởng thành đều ở cùng vợ chồng bà H và gia đình. Đến tháng 8 năm 1998 chị Ng bỏ nhà đi, gia đình bà H không biết chị Ng đi đâu. Từ khi chị Ng bỏ đi cho đến nay, bà H và gia đình tìm kiếm rất nhiều nhưng đều không có thông tin gì, không biết chị Ng ở đâu, làm gì. Trước khi bỏ nhà đi chị Ngoan chưa kết hôn với ai, không có con và sống chung với gia đình tại đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, khi đó chị Ng sống phụ thuộc vào gia đình nên chị Ng không có tài sản riêng. Bà H chỉ nhớ chị Ng bỏ nhà đi từ tháng 8 năm 1998 chứ không nhớ cụ thể ngày chị Ng bỏ đi. Bà Đào Thị H đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết.

Tại văn bản ghi ý kiến của mình, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Ngh, Trần Trọng Ngm và chị Trần Thị Tr trình bầy:

Các anh chị là em ruột của chị Trần Thị Ng, các anh chị đều trình bầy về quan hệ huyết thống thống nhất với ý kiến trình bầy của bà Đào Thị H.

Chị Trần Thị Ng từ khi sinh ra đến khi trưởng thành đều ở cùng với bố mẹ và các em. Đến tháng 8 năm 1998 chị Ng bỏ nhà đi, gia đình không biết chị Ng đi đâu. Từ khi chị Ng bỏ đi cho đến nay gia đình tìm kiếm rất nhiều nhưng đều không có thông tin gì, không biết chị ở đâu, làm gì. Trước khi bỏ nhà đi chị Ng đang sống chung cùng với bố mẹ và gia đình, phụ thuộc vào gia đình, chị Ng chưa kết hôn với ai, không có con nên không có tài sản riêng. Gia đình chỉ nhớ chị Ng bỏ nhà đi từ tháng 8 năm 1998, không nhớ cụ thể ngày chị bỏ đi. Nơi cư trú cuối cùng của chị Ng trước khi bỏ đi là nơi chị đang sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú cùng với bố mẹ tại: Đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Nay bà Đào Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết, các anh chị hoàn toàn nhất trí và đề nghị Tòa án tạo điều kiện giải quyết cho bà H.

Tại phiên họp:

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Trọng Ngm giữ nguyên quan điểm như đã trình bầy trên. Đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị H, tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết.

* Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền; Việc lập hồ sơ, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng, thời hạn giải quyết việc dân sự đảm bảo đúng quy định; Đối với đương sự là người yêu cầu đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Các Điều 370, 371, 372, 391 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị H. Tuyên bố chị Trần Thị Ng, sinh năm 1970; Nơi cư trú cuối cùng: Đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã chết. Ngày chết của chị Trần Thị Ng là ngày 01/9/1998.

+ Kể từ ngày quyết định của Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, quan hệ gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của chị Trần Thị Ng được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của chị Trần Thị Ng (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị H được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Đào Thị H yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết, chị Trần Thị Ng có hộ khẩu thường trú tại đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên nên đây là việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên, theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp vắng mặt người yêu cầu bà Đào Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Ngh, Trần Thị Tr, đã có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà H, anh Ngh, chị Tr.

[2] Về yêu cầu của bà Đào Thị H:

Căn cứ Đơn xin xác nhận quan hệ nhân thân của bà Đào Thị H, có xác nhận của UBND xã TP, huyện TL; Trích lục khai tử số 115/2024/TLKT-BS do UBND xã TP, huyện TL cấp ngày 06/8/2024; Sổ hộ khẩu số 082121260, chủ hộ Đào Thị H do Công an xã TP, huyện TL cấp ngày 21/7/2017; Giấy xác nhận thông tin về cư trú do Công an xã TP, huyện TL cấp ngày 05/8/2024. Có đủ cơ sở xác định chị Trần Thị Ng, sinh năm 1970 là con đẻ bà Đào Thị H và ông Trần Văn H1, là chị ruột của anh Trần Văn Ngh, anh Trần Trọng Ngm và chị Trần Thị Tr.

Theo lời khai của bà Đào Thị H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì trước đây chị Trần Thị Ng ở cùng vợ chồng bà H tại đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, tháng 8 năm 1998 đã đi khỏi nơi cư trú cho đến nay không có tin tức gì. Khi chị Ng bỏ đi chưa có chồng, con, không có tài sản riêng. Gia đình bà H đã tìm kiếm nhiều nhưng không có tin tức gì của chị Ng. Do vậy bà H đã có đơn yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết. Các em của chị Ng là anh Trần Văn Ngh, Trần Trọng Ngm và Trần Thị Tr nhất trí với việc bà H yêu cầu tuyên bố chị Ng đã chết.

Theo đơn xin xác nhận vắng mặt tại địa phương của bà H đã được UBND xã TP xác nhận và Biên bản xác minh do Tòa án nhân dân huyện TL lập ngày 18/10/2024 đều xác định chị Trần Thị Ng đã đi biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng tại đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên từ tháng 8 năm 1998 cho đến nay không có tin tức gì của chị Ng.

Ngày 22/10/2024 Tòa án nhân dân huyện TL đã ra Quyết định số 07/2024/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết. Thông báo tìm kiếm chị Ng đã được Báo Công lý đăng tin trên ba số báo liên tiếp 86, 87 và 88 ra các ngày 25, 30/10/2024 và 01/11/2024. Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông của Đài tiếng nói Việt nam thông báo nhắn tìm chị Ng, phát VOV2 15h00-16h00 ngày 29/10/2024 và 17h30 ngày 30, 31/10/2024. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng theo quy định nhưng vẫn không có tin tức xác thực chị Ng còn sống.

Chị Trần Thị Ng không còn tin tức từ tháng 8 năm 1998, đến nay đã hơn 25 năm nên việc bà H yêu cầu tuyên bố chị Ng đã chết là có căn cứ chấp nhận.

[3] Xác định ngày chết của chị Trần Thị Ng:

Bà H và anh Ngh, anh Nghm, chị Tr xác định chị Ng biệt tích từ tháng 8 năm 1998, không nhớ ngày cụ thể. Căn cứ Điều 68, Điều 78 thì ngày chị Ng chết được xác định là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo kể từ thời điểm có tin tức cuối cùng là ngày 01/9/1998.

[4] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết:

Kể từ ngày quyết định của Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, quan hệ gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của chị Trần Thị Ng được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của chị Trần Thị Ng (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Đào Thị H là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Các Điều 370, 371, 372, 391 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đào Thị H.

Tuyên bố chị Trần Thị Ng, sinh năm 1970; Nơi cư trú cuối cùng: Đội M, thôn LS, xã TP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã chết. Ngày chết của chị Trần Thị Ng là ngày 01/9/1998.

2. Kể từ ngày quyết định của Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Ng đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, quan hệ gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của chị Trần Thị Ng được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của chị Trần Thị Ng (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị H được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TL;
- UBND xã TP;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Lý